

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 862/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 09 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt bổ sung các đơn vị phải chi trả tiền dịch vụ
môi trường rừng năm 2016 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 62/2012/TTLT-BNNPTNT-BTC ngày 16/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn cơ chế quản lý sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng;

Căn cứ Quyết định số 5373/QĐ-BNN-TCLN ngày 24/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố diện tích rừng thuộc các lưu vực làm cơ sở thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 242/QĐ-UBND ngày 27/3/2012 quy định thực hiện thu tiền dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ; số 1229/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 về việc Ban hành Đề án triển khai chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tại Tờ trình số 32/TTr-QBVPTR ngày 26/7/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung các đơn vị phải chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2016 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*chi tiết có danh sách kèm theo*).

Điều 2. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 242/QĐ-UBND ngày 27/03/2012 của UBND tỉnh Quy định thực hiện thu tiền dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Tài chính; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh; các tổ chức có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Tổng cục Lâm nghiệp;
- Quỹ Bảo vệ và PTR Việt Nam;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và PTR;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT, NNTN 3,2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hải



DANH SÁCH BỔ SUNG CÁC ĐƠN VỊ PHẢI CHI TRẢ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG NĂM 2016

(Kèm theo Quyết định số: 862/QĐ-UBND ngày 09 /8/2016 của UBND tỉnh Kon Tum)

TT	Tên cơ sở chi trả tiền DVMTR	Tên đơn vị quản lý	Địa chỉ trụ sở làm việc	Ghi chú
I	Cơ sở sản xuất thủy điện nộp tiền về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum (đối với các lưu vực nằm gọn trong địa phận hành chính tỉnh Kon Tum)			
1	Nhà máy thủy điện Đăk Lô	Công ty cổ phần thủy điện Sông Đà 3 - Đăk Lô	Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum	
2	Nhà máy thủy điện Đăk Lây	Công ty TNHH thủy điện Đăk Lây	Số 252 Duy Tân, phường Trường Chinh, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum	
3	Nhà máy thủy điện Đăk Grét	Công ty cổ phần Tấn Phát	Khu công nghiệp Hòa Bình, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum	
II	Cơ sở sản xuất nước sạch nộp tiền về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam (đối với các lưu vực từ hai tỉnh trở lên)			
1	Nhà máy nước Cầu Đỏ	Công ty TNHH MTV Cấp nước Đà Nẵng	Phường Hòa Thọ Tây, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.	Tỷ lệ điều phối: 11,2%